

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày 28-4-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Thúy

Ông Đào Tuấn Điệp

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Tuấn Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Dự – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng T1, sinh năm 197X tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường C, phường T, quận L, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trọng T2 và bà Nguyễn Thị N (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị H (đã ly hôn) và có 01 con; tiền sự: Không; về nhân thân (có 01 lần bị kết án đã được xóa án tích): *Bản án số 05/HSST ngày 24/01/1994, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản”*; bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 31/12/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

2. Hoàng Hữu T3, sinh năm 196Y tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đường T, tổ dân phố C, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Hữu L (đã chết) và bà Hoàng Thị B; có vợ là Đào Lê O và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 31/12/2019 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trọng T1*: Ông Nguyễn S - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV Hoa Phượng, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Hữu T3*: Ông Lê Bá C- Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH MTV CMA, Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng và bà Đỗ Phương T – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút ngày 23/12/2019, tại khu vực trước cửa số nhà 56A/37 Chợ Con, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, tổ công tác Công an quận Lê Chân phát hiện Nguyễn Trọng T1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T1 04 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 0,3534 gam là loại Heroine và 01 điện thoại Iphone đã qua sử dụng

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/12/2019, tổ công tác công an phường Trại Cau kết hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an quận Lê Chân, Hải Phòng tiến hành kiểm tra nhà số 56/37 Chợ Con, phường Trại Cau, quận Lê Chân, Hải Phòng (là nhà của Nguyễn Trọng T1) đã phát hiện và bắt quả tang Hoàng Hữu T3 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên bàn uống nước trước mặt nơi T3 ngồi có 01 cục chất bột màu trắng trên 01 mảnh giấy bạc qua giám định là ma túy có khối lượng 0,1557 gam là loại Heroine. Ngoài ra còn thu giữ của T3 01 bật lửa gas, 01 ống hút bằng giấy, số tiền 410.000đ và 01 xe máy BKS: 16M9-0817.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng T1 tại đường C, phường T, Lê Chân, Hải Phòng phát hiện và thu giữ: Trên mặt bàn nhỏ tại góc lửng có 01 túi nilon màu đen bên trong có: 01 túi nilon màu trắng đựng 02 cục chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 29,7477 gam là loại Heroine và 01 túi nilon trắng kích thước 6x12cm bên trong có 01 túi nilon trắng kích thước 4x5cm chứa tinh thể màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng 5,0334gam là loại Methamphetamine; 01 hộp kim loại màu vàng bên trong có 04 gói giấy màu đỏ, màu xanh, màu trắng đỏ và màu trắng xanh đều chứa chất bột màu trắng, qua giám định là ma túy có khối lượng là 1,1086 gam là loại Heroine; 01 cân điện tử; 20 vỏ túi nilong màu trắng và số tiền 800.000đ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Trọng T1 khai: T1 nghiện ma túy đã hơn 01 năm. Cách ngày bị bắt khoảng 3, 4 tháng T1 thường mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. T1 đã bán ma túy cho nhiều người (không nhớ tên và địa chỉ) trong đó có

Hoàng Hữu T3. Trước khi bị bắt khoảng 03 ngày T1 đã bán cho T3 01 gói Heroine với giá 100.000đ.

Khoảng trưa ngày 22/12/2019, T1 vào khu vực đường tàu Mê Linh, quận Lê Chân, Hải Phòng đi về hướng đường tàu Cát Cụt, quận Lê Chân khoảng 20 mét gặp và mua của một người phụ nữ bán ma túy ở đường tàu (đeo khẩu trang, bịt mắt, không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 cây Heroine với giá 31.000.000đ và 05 gam ma túy “đá” với giá 2.400.000đ. Sau khi mua được ma túy, T1 mang về nhà để trên gác lửng, đến khoảng 12 giờ ngày 23/12/2019 T1 lấy túi Heroine ra chia một ít thành 10 gói giấy bằng nhiều màu khác nhau, T1 dự định sẽ bán các gói ma túy với giá 100.000đ/ gói, riêng gói màu xanh bán với giá 200.000đ/gói. Sau đó T1 cho 06 gói Heroine màu trắng vào trong túi quần đem đi bán. Số Heroine còn lại T1 cất vào trong túi nilon màu trắng cùng túi nilon đựng ma túy “đá” để trong túi nilon màu đen, các gói Heroine bằng giấy nhiều màu T1 để trong chiếc hộp màu vàng, tất cả được để trên bàn nhỏ tại gác lửng, khi khám xét khẩn cấp Cơ quan điều tra đã thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Đến khoảng 13 giờ ngày 23/12/2019, T1 đang ở nhà thì Hoàng Hữu T3 đến nhà T1 hỏi mua 100.000đ Heroine. T1 lấy trong túi quần đưa cho T3 01 gói Heroine bằng giấy màu trắng, T3 sử dụng hết ngay tại nhà T1. Sau đó, T3 hỏi mua tiếp 100.000đ ma túy, T1 lấy tiếp 01 gói Heroine màu trắng trong túi quần đang mặc đưa cho T3, T3 ngồi ở bàn uống nước nhà T1, ngay lúc đó T1 đi ra ngoài có việc. Khi T1 đi đến khu vực trước cửa nhà số 56A/37 Chợ Con thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang T1 cất giấu trong túi 04 gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine như trên.

Việc T3 sử dụng ma túy tại nhà T1, T3 không hỏi T1 mà tự lấy Heroine sử dụng, T1 có biết. Đây là lần đầu tiên T3 sử dụng ma túy tại nhà T1, T1 không cho thuê, cho mượn và thu lợi nhuận gì của T3.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Hữu T3 khai: T3 nghiện ma túy từ năm 2015 và đã mua ma túy của T1 nhiều lần để sử dụng. Trước khi bị bắt 03 ngày T3 mua của T1 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Khoảng 13 giờ ngày 23/12/2019, T3 đến nhà T1 hỏi mua 100.000đ/01 gói Heroine. T3 tự lấy giấy bạc và tờ lịch tại nhà T3 cuộn thành ống hút và sử dụng ma túy ngay tại nhà T1. Sau khi sử dụng Heroine xong, T3 tiếp tục mua của T1 01 gói Heroine với giá 100.000đ. Sau đó T1 cài cửa ra ngoài và đi đâu không rõ. Khi T3 chuẩn bị sử dụng ma túy tiếp thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ và thu số ma túy T3 mua của T1 cùng số tiền 410.000đ. T3 Khai đây là số tiền của T3 định trả tiền mua Heroine cho T1 nhưng T3 chưa trả. Ngày 23/12/2019, T3 sử dụng ma túy ở nhà T1 là lần đầu, T3 không hỏi T1 và không trả tiền cho T1 khi sử dụng ma túy tại nhà T1.

- Về vật chứng, đồ vật, tài liệu gồm:

+ Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M9-0817, nhãn hiệu HONDA tạm giữ của Hoàng Hữu T3 khi khám xét, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là Hoàng Thị Thu Y.

+ Vật chứng chuyển cơ quan Thi hành án gồm: Số ma túy và đồ vật còn lại sau khi giám định đã được niêm phong vào 03 phong bì, 01 điện thoại di động, 01 cân điện tử, 20 vỏ túi nilon, 01 bật lửa gas, 01 ống hút và 1.210.000đ.

- Tại Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-P1 ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Trọng T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Hoàng Hữu T3 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

- Tại phiên toà, các bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và không có ý kiến thắc mắc hay khiếu nại gì.

- Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T1 từ 16 năm tù đến 17 năm tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy, phạt tiền bị cáo từ 5.000.000đ đến 10.000.000đ*. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Hữu T3 từ 12 tù đến 18 tháng tù về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Đề nghị xử lý vật chứng liên quan theo qui định của pháp luật.

- Ý kiến tranh luận của người bào chữa: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng đề nghị cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ *sau khi phạm tội tỏ ra ăn năn hối cải và bị cáo T1 có bố tham gia kháng chiến chống Pháp và có anh ruột là thương binh*. Từ đó đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo qui định tại Điều 54 Bộ luật hình sự và không tịch thu toàn bộ số tiền thu được của các bị cáo.

- Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần lời nói sau cùng của bị cáo xin pháp luật khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại

về hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã được xem xét công khai tại phiên tòa, nên đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Trọng T1 mua của người không quen biết 30,1011 gam Heroine và 5,0334 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. T1 đã bán heroin cho Hoàng Hữu T3 2 lần, đến lần thứ 2 là ngày 23/12/2019 bán 2 gói, T3 đã sử dụng 1 gói, một gói T3 chưa sử dụng có khối lượng là 0,1557 gam thì bị bắt. Như vậy, hành vi của Nguyễn Trọng T1 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Hoàng Hữu T3 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. VKSND thành phố Hải Phòng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước ta mà còn gây mất trị an xã hội ở địa phương; ma túy là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Nhưng cũng xem xét cho các bị cáo hưởng lượng khoan hồng do có thái độ khai báo thành khẩn; bị cáo T1 đang phải nuôi con 16 tuổi sau ly hôn; bị cáo T3 là thương binh.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T3 phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo T1 đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo T3 nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điều 51 Bộ luật Hình sự là *có thái độ thành khẩn khai báo* (điểm s khoản 1). Ngoài ra, bị cáo T3 còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là *thương binh hạng 4/4* (điểm x khoản 1) và *có anh trai là liệt sỹ* (khoản 2). Đối với quan điểm của các người bào chữa cho rằng các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ *tỏ ra ăn năn hối cải* cũng như việc bị cáo T1 *có bố để tham gia kháng chiến chống pháp và anh ruột là thương binh* trong vụ án này là không có cơ sở.

[6] Về quyết định hình phạt: Bị cáo T1 có 02 lần bán ma túy và để cho T3 dùng nhà mình làm nơi sử dụng; có nhân thân xấu (có 01 lần bị kết án đã được xóa án tích) nên cần xử trên mức khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo T3 có nhân thân nghiện ma túy đã lâu; dù lần đầu phạm tội và được ba tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và giúp bị cáo có

thời gian cai nghiện ma túy. Quan điểm của người bào chữa đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt do có nhiều tình tiết giảm nhẹ là không phù hợp với yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy tại địa phương nên không được chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Đối bị cáo T1 cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền; bị cáo T3 không có nghề nghiệp, sống nhờ trợ cấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ của hai bị cáo, 01 cân điện tử cùng một số vật dụng liên quan đến ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối 01 điện thoại di động Iphone, 800.000đ thu giữ của T1 và 410.000đ thu giữ của T3 có liên quan đến hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 16M9-0817, nhãn hiệu HONDA là thuộc quyền sở hữu của chị Hoàng Thị Thu Y, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Y là đúng qui định của pháp luật.

[9] Đối với việc Nguyễn Trọng T1 cho Hoàng Hữu T3 sử dụng ma túy tại nhà nhưng do họ đều là đối tượng nghiện, T1 không được T3 trả thù lao để thuê, mượn địa điểm nên không cấu thành tội *Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*. Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Trọng T1, do không xác định được tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ điều tra, xử lý.

[10] **Về án phí: Bị cáo T1 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo T3 là thương binh nên được miễn án phí.**

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T1 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2019. Phạt tiền bị cáo **5.000.000** đồng.

- Căn cứ c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Hoàng Hữu T3 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

- *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 87 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; **tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 3 phong bì niêm phong (số 632/2019/PC09, 633/2019/PC09 và 634/2019/PC09); 01 cân điện tử màu trắng hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilon; 01 bật lửa gas; 01 ống giấy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, 800.000đ thu giữ của Nguyễn Trọng T1 và 410.000đ thu giữ của Hoàng Hữu T3**

(theo biên bản bàn giao vật chứng và biên lai thu tiền số 0004055 ngày 03 tháng 4 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

- *Về án phí:* Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo T1 phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo T3 được miễn án phí.

- *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- *Về quyền yêu cầu thi hành án:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục THADS thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV và THA TAND TP. Hải Phòng;
- UBND xã (nơi BC cư trú);
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Minh Hạnh

Hải Phòng, ngày 28 tháng 4 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.... ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở TAND TP. Hải Phòng

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Minh Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hồng

Ông Đào Tuấn Điệp

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý 27/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với: Nguyễn Trọng T1; nơi cư trú: Số 56/37 Chợ Con, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; bị truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hoàng Hữu T3; nơi cư trú: Số 189 Trần Văn Lan, tổ dân phố C4, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; bị truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Tài liệu, chứng cứ do Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp (bị cáo, bị hại và người làm chứng không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ)

Kết quả biểu quyết 3/3.

- Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố, xét xử đều bảo đảm đúng qui định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

- ***Về tội danh:*** Nguyễn Trọng T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo Hoàng Hữu T3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Kết quả biểu quyết 3/3.

- ***Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:***

Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T1 17 (mười bảy) năm tù về tội “Mua bán

trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2019. Phạt tiền bị cáo **5.000.000** đồng.

Căn cứ c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Hoàng Hữu T3 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

Kết quả biểu quyết 3/3.

- Về các vấn đề khác:

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 87 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: **Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định chứa trong 3 phong bì niêm phong (số 632/2019/PC09, 633/2019/PC09 và 633/2019/PC09); 01 cân điện tử màu trắng hiệu Marlboro; 20 vỏ túi nilon; 01 bật lửa ga; 01 ống giấy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone, 800.000đ thu giữ của Nguyễn Trọng T1 và 410.000đ thu giữ của Hoàng Hữu T3**

(Theo biên bản bàn giao vật chứng và biên lai thu tiền số 0004055 ngày 03 tháng 4 năm 2020 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng)

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Nguyễn Trọng T1 phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, Hoàng Hữu T3 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 28 tháng 4 năm 2020

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Hạnh

Hải Phòng, ngày 24 tháng 4 năm 2020

**BÁO CÁO
VỀ ĐƯỜNG LỐI GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

Kính gửi:

- Đồng chí Phó Chánh án Trịnh Khắc Thịnh;
- Đồng chí Chánh tòa Hình sự.

Tôi là Đặng Minh Hạnh – Phó Chánh tòa Hành chính được phân công giải quyết vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trọng T1, sinh năm 1970 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 56/37 Chợ Con, phường Trại Cau, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Trọng Tiến và bà Nguyễn Thị Nội (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị Hương và có 01 con sinh năm 2004; tiền sự: Không; về nhân thân (có 01 tiền án đã được xóa): *Bản án số 05/2006/HSPT ngày 24/01/1994, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “Trộm cắp tài sản”*; bị tạm giữ từ ngày 24/12/2019 đến ngày 31/12/2019 chuyển tạm giam;

2. Hoàng Hữu T3, sinh năm 1960 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 189 Trần Văn Lan, tổ dân phố C4, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Hữu Lư (đã chết) và bà Hoàng Thị Bé; có vợ là Đào Lê Oanh và có 02 con lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị tạm giữ từ ngày 23/12/2019 đến ngày 31/12/2019 chuyển tạm giam;

(Mở phiên tòa dự kiến vào 28/4/2020)

I. Nội dung vụ án (có bản cáo trạng kèm theo):

II. Quan điểm giải quyết vụ án của Thẩm phán:

1. Về tội danh và khung hình phạt:

- Về tội danh và khung hình phạt: Nguyễn Trọng T1 mua của người không quen biết 30,101 gam Heroine và 5,0334 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời. T1 đã bán heroin cho Hoàng Hữu T3 2 lần, lần 2 là ngày 23/12/2019 bán 2 gói, T3 đã sử dụng 1 gói, một gói T3 chưa sử dụng thì bị bắt có khối lượng là 0,1557 gam. Như vậy, hành vi của Nguyễn Trọng T1 đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của Hoàng Hữu T3 đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo T3 phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo T1 đã 02 lần bán ma túy cho bị cáo T3 nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội từ hai lần trở lên” qui định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định Điều 51 Bộ luật Hình sự là *có thái độ thành khẩn khai báo* (tại điểm s khoản 1). Ngoài ra, bị cáo T3 còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ là *thương binh hạng 4/4* (điểm x khoản 1) và *có anh trai là liệt sỹ* (khoản 2).

- Về quyết định hình phạt: Bị cáo T1 có 02 lần bán ma túy và có nhân thân xấu nên cần xử phạt mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt; bị cáo T3 có nhân thân nghiêm ma túy; lần đầu phạm tội và được hai tình tiết giảm nhẹ nhưng cũng cần áp dụng hình phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và giúp bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy.

- Về hình phạt bổ sung: Do hai bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: **Đối với số ma túy còn lại sau khi giám định thu giữ của hai bị cáo; 01 cân điện tử cùng một số vật dụng liên quan đến ma túy cần tịch thu tiêu hủy. Đối 01 điện thoại di động Iphone, 800.000đ thu giữ của T1 và 410.000đ thu giữ của T3 có liên quan đến hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.**

2. Dự kiến mức hình phạt cụ thể:

- Căn cứ điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Nguyễn Trọng T1 từ 16 đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2019. Phạt tiền bị cáo 5.000.000 đồng.

- Căn cứ c khoản 1 Điều 249; điểm s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo: Hoàng Hữu T3 18 đến 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2019.

- Xử lý vật chứng theo luật định

CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ.

Đặng Minh Hạnh